

Những thất bại của Thúy Kiều trong Truyện Kiều

Lê Đình Cúc¹

¹ Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: ledinhcuc@gmail.com

Nhận ngày 25 tháng 12 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 3 năm 2020.

Tóm tắt: Thúy Kiều người con gái tài sắc vẹn toàn, sinh trưởng trong một gia đình nề nếp, khá giả, được học hành nhưng bị xã hội thối nát chà đạp, dày xéo nên cuộc đời nàng phải chịu muôn vàn cay đắng. Mối tình đầu với Kim Trọng tan vỡ vì nàng phải bán mình chuộc cha. Bị lừa bán làm gái lầu xanh của Tú Bà, để toàn danh tiết nàng đã tự tử nhưng không được chết. Bị Sở Khanh dụ dỗ đi trốn, lại bị bắt trở lại lầu xanh. Gặp và yêu Thúc Sinh bị vợ chàng là Hoạn Thư đánh ghen, hành hạ. Khi gặp Từ Hải và được yêu thương, được trở lại làm người thì bị Hồ Tôn Hiến lừa giết chết chồng nàng... Cuộc đời của Thúy Kiều toàn gặp thất bại.

Từ khóa: Thúy Kiều, thất bại, Truyện Kiều.

Phân loại ngành: Văn học

Abstract: A girl who was both talented and beautiful and educated, and grew up in good breeding by a well-off family, Thuy Kieu was trampled on by the corrupt society, resulting in her life filled with bitterness. Her first love with Kim Trong was painfully discontinued because she had to sell herself raising the money to redeem her father. Being deceived to be a prostitute of Tu Ba, she tried to kill herself to clear her virtue, but she did not manage to die. Next, she was seduced by So Khanh to flee away with him only to be arrested back to the brothel. She then met and loved Thuc Sinh, which led to her being maltreated by his jealous wife Hoan Thu. Meeting and marrying Tu Hai, she was loved and enjoyed her own life only to be deceived by Ho Ton Hien, who had her husband killed. Thuy Kieu had failures all her life.

Keywords: Thuy Kieu, failure, The Tale of Kieu.

Subject classification: Literature

1. Mở đầu

Thân phận con người là một chủ đề lớn của văn học hiện đại thế kỷ XX, trong đó chủ nghĩa thất bại là một nội dung quan trọng. *Truyện Kiều* của Nguyễn Du ra đời từ thế kỷ XIX nhưng đã đề cập đến vấn đề này. Tất cả các nhân vật trong *Truyện Kiều* từ Thúy Kiều, Kim Trọng, Tú Bà, Mã Giám Sinh, Sở Khanh, Thúc Sinh, Hoạn Thư, Từ Hải đến Hồ Tôn Hiến... không một ai chiến thắng. Kẻ ác bao giờ cũng bị trừng trị, nhưng thực tế đời sống xã hội không phải như vậy. Cái ác và kẻ ác nhiều khi lại thắng. Văn học hiện đại đã kịp thời thức tỉnh con người bằng chính thân phận con người. Đối với xã hội thời nát trong *Truyện Kiều* thì con người chỉ là “con ong cái kiến kêu gì được oan”². Bài viết bàn về những thất bại của Thúy Kiều trong *Truyện Kiều*.

2. Thất bại trong tình yêu với Kim Trọng

Thúy Kiều vốn là con nhà gia giáo, cha mẹ có vị trí trong xã hội (nhà viên ngoại họ Vương), được học hành và có tài sắc. Thúy Kiều có một em trai và một em gái: “Có nhà viên ngoại Vương/ Gia tư nghĩ cũng thường thường bậc trung/ Một trai con thứ rớt lòng/ Vương Quan là chữ, nói dòng nho gia/ Đầu lòng hai ả tố nga/ Thúy Kiều là chị, em là Thúy Vân”. Nàng sống “phong lưu rất mực”, “êm đêm trướng rủ màn che” trong hoàn cảnh xã hội thanh bình, cuộc sống êm đềm: “Rằng: năm Gia Tĩnh triều Minh/ Bốn phương phẳng lặng hai kinh vững vàng”; “Phong lưu rất mực hồng quần/ Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê/ Êm

đềm trướng rủ màn che/ Tường đông ong bướm đi về mặc ai”. Thúy Kiều gặp Kim Trọng ở hội Đạp thanh, tiết Thanh minh, trong lễ Tảo mộ tháng ba, trong một khung cảnh đầy chất thơ: “Cỏ non xanh tận chân trời/ Cành lê trắng điểm một vài bông hoa/ Thanh minh trong tiết tháng ba/ Lễ là tảo mộ, hội là Đạp thanh/ Gần xa nô nức yến anh/ Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân”. Thúy Kiều đã gặp Kim Trọng với ấn tượng ban đầu tốt đẹp: “Trông chừng thấy một văn nhân/ Lông buông tay kháu, bước lẫm dậm băng/ Đề huề lưng túi gió trăng/ Sau chân theo một vài thằng con con/ Tuyệt in sắc ngựa câu dòn/ Cỏ pha mùi áo nhuộm non da trời”. Tự nhiên hai người có sự gần gũi qua mối quan hệ bắc cầu là Vương Quan (Kim Trọng là bạn học Vương Quan), hơn nữa cũng lại là người gần gũi, xóm giềng. Gia đình Kim Trọng cũng là gia đình có danh giá: “Nguyên người quanh quất đầu xa/ Họ Kim tên Trọng, vốn nhà trâm anh/ Nền phú hậu, bậc tài danh/ Văn chương nét dất, thông minh tính trời/ Phong tư tài mạo tuyệt vời/ Vào trong phong nhã, ra ngoài hào hoa”.

Theo quan niệm của Nho giáo (nền văn hóa của xã hội mà cả Kim Trọng và Thúy Kiều đều được giáo dục) thì Kim - Kiều là tình yêu môn đăng - hộ đối, hai người là mâm vàng - đĩa ngọc. Nếu Thúy Kiều kết duyên với Kim Trọng thì thật là lý tưởng cho cả hai, cho gia đình họ Vương và họ Kim.

Kể từ lần gặp gỡ định mệnh ấy, Thúy Kiều và Kim Trọng đã thâm yêu trộm nhớ. Kim Trọng đã tìm cách gặp lại Thúy Kiều và tình yêu giữa hai người đã nảy nở. Thúy Kiều đã trải qua nhiều cung bậc cảm xúc trong hành trình đi tìm tình yêu của cuộc đời mình.

Sau bao chờ đợi, hồi hộp, lo lắng, Thúy Kiều đã hẹn gặp Kim Trọng trong một đêm trăng thanh. Trong tình huống này, Nguyễn Du miêu tả tâm thế chủ động đi tìm tình yêu của nhân vật Thúy Kiều: “Đến nhà vừa thấy tin nhà/ Hai thân còn dở tiệc hoa chưa về/ Cửa ngoài vội rủ rèm the/ Xăm xăm băng lối vườn khuya một mình”. Nàng đã vượt qua lễ giáo phong kiến khắt khe để đến với tình yêu, Thúy Kiều đã mạnh dạn thổ lộ hết tình cảm với Kim Trọng và sẵn sàng sống hết mình với tình yêu ấy: “Tóc tơ căn vặn tác lòng/ Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương/ Chén hà sánh giọng quỳnh tương/ Giải là hương lộn, bình gương bóng lồng”; “Nàng rằng: Hồng diệp, xích thằng/ Một lời cũng đã tiếng rằng tương tri/ Đùng điều nguyệt nọ, hoa kia/ Ngoài ra, ai lại tiếc gì với ai”. Nhưng trớ trêu thay, chính Kim Trọng lại là người không dám vượt qua lễ giáo phong kiến (bức tường vô hình ngăn cản Kim Trọng và Thúy Kiều đi tới cùng của hạnh phúc). Ngay cả khi đắm say nhất, Kim Trọng cũng không dám hết mình với tình yêu và để rồi Thúy Kiều và Kim Trọng không bao giờ còn gặp khoảnh khắc như thế nữa trong suốt cuộc đời. Cơ hội ấy của tình yêu đã trôi qua, sau này Thúy Kiều luyến tiếc, ân hận: “Biết thân đến bước lạc loài/ Nhị đào thà bẻ cho người tình chung”. Nàng áy náy, trách mình: “Vì ai ngăn đón gió đông/ Đau lòng khi ở, thiệt lòng khi đi”. Ngay đêm đó, Kim Trọng nhận được tin chú qua đời, chàng phải về Liêu Dương hộ tang: “Sự đâu chưa kịp đôi hồi/ Duyên đâu chưa kịp một lời trao tơ/ Trắng thề còn đó tơ tro/ Dám xa xôi mặt mà thừa thốt lòng/ Ngoài nghìn dặm, chốc ba đông/ Mỗi sầu

khi gỡ cho xong còn chầy”. Cũng từ đây Thúy Kiều “lạc mắt” Kim Trọng.

3. Thất bại khi đấu tranh với Tú Bà

Gia đình Kim Trọng có tang, chàng phải về quê chịu tang. Trong khi đó, cha Thúy Kiều bị thằng bán tơ vu oan. Gia đình Kiều gặp cơn nguy biến, Vương ông và Vương Quan bị tra khảo. Kiều phải bán mình để chuộc cha. Từ đây, Thúy Kiều bắt đầu rẽ ngoặt vào con đường gió bụi: “Khi sao phong gấm rủ là/ Giờ sao tan tác như hoa giữa đường”. Nàng phải bán mình chuộc cha dưới hình thức gả bán làm vợ Mã Giám Sinh. Trước thực tế phũ phàng và cay đắng mà nàng đã trông thấy ở người chồng tương lai: “Quá niên trạc ngoại tứ tuần/ Mày râu nhẵn nhụi áo quần bảnh bao/ Trước thầy sau tớ xôn xao/ Nhà băng đưa mối rước vào lầu trang/ Ghế trên ngòi tốt số sàng/ Buồng trong mối đã giục nàng kíp ra”. Nguyễn Du đã đặc tả Mã Giám Sinh với nhiều dự cảm về một kẻ lưu manh đội lốt thư sinh. Nàng đã lén đem theo một con dao để đề phòng bất trắc: “Trên yên sẵn có con dao/ Giấu cầm nàng đã gói vào chéo khăn/ Phòng khi nước đã đến chân/ Dao này thì liệu với thân sau này”. Bắt đầu cho lần thất bại thứ hai của Thúy Kiều.

Đêm ấy nàng đã bị Mã Giám Sinh chiếm đoạt: “Thương thay một đoá trà mi/ Con ong đã tỏ đường đi lối về”. Hấn thỏa mãn cơn dục vọng bằng “Một cơn mưa gió nặng nề/ Thương gì đến ngọc, tiếc gì đến hương”. Thúy Kiều đã hiểu thêm tình cảnh éo le mà mình phải đối mặt. Nàng không phải được ăn hỏi làm vợ người ta mà có lẽ

đang rơi vào một cái bẫy nào đó. Nàng đau đớn và tự khinh bi mình. Nàng căm ghét kẻ đã chiếm đoạt thân thể nàng, Thúy Kiều khóc vì căm ghét và xấu hổ: “Giọt riêng tầm tã tuôn mưa/ Phần căm nổi khách, phần dơ nổi mình”. Nàng gọi “chồng” mình (Mã Giám Sinh) là “giống hôi tanh”, nàng tiếc cho mình: “Tuồng chi là giống hôi tanh/ Thân nghìn vàng để ô danh má hồng/ Thôi còn chi nữa mà mong/ Đòi người thôi thế là xong một đời!”. Và nàng giận duyên, tủi phận, nàng quyết định tự tử: “Giận duyên, tủi phận, bởi bởi/ Cầm dao, nàng đã toan bài quyền sinh/ Nghĩ đi, nghĩ lại một mình/ Một mình thì chớ, hai tình thì sao?”. Chết thật dễ dàng đối với nàng, nhưng Thúy Kiều sợ cái chết của mình sẽ liên lụy đến gia đình: “Sau dầu sinh sự thế nào/ Truy nguyên, chẳng kéo lụy vào song thân/ Nổi mình âu cũng giãn dần/ Kíp chày thôi cũng một lần mà thôi”, hơn nữa Mã Giám Sinh mất người, mất tiền hắn sẽ chẳng để yên, vì vậy Thúy Kiều không tự tử.

Sau một tháng trên đường về Lâm Tri không biết Thúy Kiều còn phải chịu đựng bao nhiêu lần tủi nhục với Mã Giám Sinh nhưng ngay ở Trú Phường nàng đã thấy hắn là kẻ: “Xem gương trong bấy nhiêu ngày/ Thân con chẳng kéo mặc tay bõm già”. Thúy Kiều nhận thấy hắn ăn nói, đi đứng, sinh hoạt không phải là người có học, người tử tế: “Khi ăn khi nói lỗ làng/ Khi thầy khi tớ, xem thường, xem khinh”. Thúy Kiều nhận ra bản mặt của “ông chồng” là “con buôn”. Hắn nào chỉ là “một gã phong tình đã quen”. Hắn với Tú Bà chính là một cặp: “Quá chơi, lại gặp hôi đen/ Quen mùi, lại kiếm ăn miền nguyệt hoa/ Lầu xanh có mẹ Tú Bà/ Làng chơi đã trở về già hết duyên/

Tình cờ, chẳng hẹn mà nên/ Mạt cưa mướp đắng, đôi bên một phường”. Về đến Lâm Tri, mọi việc mới được phơi bày, nàng mới vỡ lẽ là mình bị bán vào lầu xanh của mẹ Tú Bà. Mã Giám Sinh, kẻ nàng gọi là chồng dù có “Đủ điều nạp thái vu quy/ Đã khi chung chạ, lại khi đứng ngòi”, dù hắn có làm đủ thủ tục đi hỏi vợ (lễ nạp thái, lễ vu quy...) thì cũng chỉ là lừa đảo. Bởi hắn là chồng hờ của Tú Bà và được mẹ sai phái đi tìm gái cho lầu xanh: “Bảo rằng: đi dạo lấy người/ Đem về rước khách kiếm lời mà ăn”.

Lần đầu tiên làm vợ này, Thúy Kiều cũng được lựa chọn nhưng không có cách nào khác là phải làm “vợ” Mã Giám Sinh thì mới có tiền cứu cha và gia đình. Thúy Kiều phải ở lầu xanh của mẹ Tú Bà, một nơi hoàn toàn xa lạ với những người lương thiện, rồi nàng lại bị mẹ Tú Bà đánh đập phũ phàng. Mẹ đánh đập Thúy Kiều bằng roi da không chỉ bởi Thúy Kiều đã thất tiết với Mã Giám Sinh, bây giờ sẽ mất giá với khách làng chơi, mẹ xót xa với đồng tiền: “Màu hồ đã mất đi rồi/ Thôi thôi vốn liếng đi đời nhà ma” đã đành mà mẹ còn ghen vì Mã Giám Sinh (dù sao chồng hờ của mẹ “đã tần mần thử chơi”). Mẹ hành hạ, đánh đập Thúy Kiều đã man để chứng tỏ uy quyền của mẹ: “Phải làm cho biết phép tao/ Chập bì tiên rập sấn vào ra tay”.

Trước thực tế phũ phàng đó, sự tuyệt vọng cùng với lòng tự trọng đã khiến Thúy Kiều muốn quyền sinh, nàng đã tự tử bằng con dao giấu trong tay áo: “Thôi thì thôi có tiếc gì/ Sẵn dao tay áo tức thì giở ra/ Sợ gan nát ngọc liễu hoa/ Mẹ còn trông mặt, nàng đã quá tay/ Thương ôi! tài sắc mực này/ Một dao oan nghiệt, dứt dây phong trần!”. Lần này thì không phải là Thúy Kiều dự định

quyên sinh nữa mà nàng đã quyết tìm đến cái chết. Thấy Thúy Kiều rút dao tự tử và hôn mê, Tú Bà lo sợ mất vốn liếng, mù cuống cuống tìm cách cứu chữa: “Nàng thì bần bật giắc tiên/ Mụ thì cầm cập, mắt nhìn hồn bay/ Vực nàng vào chón hiên tây/ Cát người coi sóc, chạy thầy thuốc thang”. Trong cơn mê, Thúy Kiều gặp lại Đạm Tiên. Đạm Tiên cho nàng biết là: “Ri rắng: Nhân quả dở dang/ Đã toan trốn nợ đoạn tràng được sao/ Số còn nặng nghiệp má đào/ Người dù muốn quyết, trời nào đã cho”. Kiều không thể chết được, trời không muốn cho nàng chết. Thế là sau “một ngày thuốc thang” nàng tỉnh lại. Tú Bà trực sẵn và tỉ tê khuyên bảo: “Một người dễ có mấy thân/ Hoa xuân đương nhụy, ngày xuân còn dài”.

Thúy Kiều nghe cũng thấy xuôi xuôi. Cuộc sống là quý nhất và chỉ có một cuộc sống thôi (dễ có mấy thân) và lại nàng còn trẻ lắm (hoa xuân đương nhụy) cuộc đời còn dài (ngày xuân còn dài) chết làm gì cho uổng. Hơn thế nữa mụ còn hứa sẽ “tìm nơi xứng đáng” cho Kiều: “Người còn thì của hãy còn/ Tìm nơi xứng đáng làm con cái nhà”. Ngay thời điểm ấy mụ vẫn thể hiện là con buôn, mụ coi Thúy Kiều là món hàng của mình. Mụ đã bỏ tiền ra mua Thúy Kiều về làm gái lầu xanh. Nàng chết thì mụ mất vốn. Tiếp đó mụ nói rõ thiệt hơn nếu Kiều chết: “Làm chi tội báo oan gia/ Thiệt mình mà hại đến ta hay gì?/ Kê tai mấy mỗi nần nì/ Nàng nghe dường cũng thị phi rạch ròi”. Tú Bà vẫn nói giọng con buôn (mất, được) trong vụ này, nàng chết (thiệt mình) mà ta mất tiền (hại đến ta). Thúy Kiều nghe mụ nói cũng có lý. Và lại, ngẫm đến lời Đạm Tiên trong cơn mộng “trời nào đã cho” và “sông Tiền Đường sẽ hẹn hò về sau”. Lúc

đó nàng đâu có biết Tiền Đường là đâu, lại “hẹn hò” cái gì nàng cũng đâu có biết. Nàng nghĩ: “Làm chi thêm một nợ chồng kiếp sau”. Trong khi đó, mụ Tú Bà lại thè thốt xem ra thực lòng, vì mụ lấy “trời” ra mà thè mà bảo lãnh cho lời thề của mụ: “Mai sau ở chẳng như lời/ Trên đầu có bóng mặt trời rạng soi”. Thế là Thúy Kiều đã tự tử không thành và đành chấp nhận thực tại, ý định tự tử của nàng không thực hiện được. Tự tử bất thành, Thúy Kiều lại thất bại lần nữa.

4. Thất bại khi đi trốn với Sở Khanh

Ở nơi đất khách quê người, Thúy Kiều nhớ cha mẹ, nhớ Kim Trọng. Buồn cho cuộc sống, nàng ngâm thơ ở lầu Ngưng Bích cho khuây khỏa. Nàng ngâm ngùi cay đắng ngâm thơ và ngay lúc đó đã có người họa lại: “Chung quanh những nước non người/ Đau lòng lưu lạc, nên vài bốn câu/ Ngâm ngùi rủ bước rềm châu/ Cách tường nghe có tiếng đầu họa vắn”. Hóa ra Tú Bà đã cho người phục sẵn, theo dõi Thúy Kiều để đưa nàng vào cái bẫy để đánh gục ý chí bảo vệ nhân phẩm của Thúy Kiều mà nàng không biết.

Người họa thơ Thúy Kiều là “Một chàng vừa trạc thanh xuân”. Nghĩa là một chàng trai trẻ, lại “Hình dong chải chuốt, áo khăn dụ dàng” làm cho Thúy Kiều mất cảnh giác. Nguyễn Du để cho Thúy Kiều “nghĩ rằng” anh chàng đó là người có học hành (mạch thư hương) chứ không khẳng định đó là người tử tế: “Nghĩ rằng cũng mạch thư hương/ Hỏi ra mới biết rằng chàng Sở Khanh”. Sau khi làm quen, Sở Khanh trước hết là tán tỉnh, đề cao Thúy Kiều, sau đó

ôm ờ, tỉ tê: “Than ôi! Sắc nước hương trời/
Tiếc cho đâu bỗng lạc loài đến đây?/ Giá
đành trong nguyệt trên mây/ Hoa sao hoa
khéo đoạ đày bấy hoa?/ Tức gan riêng giận
trời già/ Lòng này ai tỏ cho ta, hỡi lòng?”.
Sở Khanh bắt đầu giờ thối ba hoa: “Thuyền
quyên ví biết anh hùng/ Ra tay tháo cũi sổ
lồng như chơi”. Hắn gọi Thúy Kiều là
thuyền quyên và tự nhận mình là anh hùng,
rồi hứa hẹn, thề bồi, nghĩa là hắn “ra tay”
thì dễ dàng giải thoát cho Thúy Kiều ra
khỏi lầu xanh. Những lời tán tỉnh, thề thốt
của Sở Khanh làm cho Thúy Kiều mê muội:
“Song thu đã khép cánh ngoài/ Tai còn
đồng vọng mấy lời sắt son”.

Thế rồi nàng tin ở Sở Khanh nên viết thư
giãi bày hoàn cảnh của mình và vừa sáng
sớm đã nhận được thư của Sở Khanh trả
lời: “Trời tây bảng lảng bóng vàng/ Phục
thư đã thấy tin chàng đến nơi”. Thư của Sở
Khanh không viết gì nhiều. Hắn cao tay,
không để lại dấu vết, hắn không để lại
chứng cứ gì có thể kết tội hắn: “Mở ra một
bức tiên mai/ Rành rành “tích việt” có hai
chữ đề”. Vốn thông minh nên nàng mới giải
mã được “tích việt” là giờ thân ngày 21 đi
trốn: “Lấy trong ý tứ mà suy/ Ngày hai
mươi một, tuất thì phải chẵn”. Đúng hẹn,
Thúy Kiều đã đi trốn cùng Sở Khanh với
mong muốn và khát khao là trốn khỏi nơi
lầu xanh dơ bẩn để có cuộc sống mới. Với
những gì Sở Khanh thể hiện, từ lời nói,
hành động “lên vào”, từ trang phục đến thái
độ lộng ngôn, ba hoa... nhưng Thúy Kiều
đã không phát hiện ra bản chất của hắn là
một kẻ lưu manh, để rồi gửi thân mình cho
hắn. Nhưng mà đời nàng đúng là “Ma đưa
lỗi quỷ đưa đường/ Lại tìm những chốn
đoạn trường mà đi”. Cái thân phận con

người là do trời định đoạt chứ nàng có
quyền gì. Thúy Kiều trong chuỗi dài thất
bại chỉ biết: “Thôi thì nhắm mắt đưa chân/
Để xem con tạo xoay vần đến đâu”.

Thúy Kiều bị bắt lại theo đúng kịch bản
mà Tú Bà đã định sẵn. Chẳng phải hỏi tra gì
nữa, chính mục bày đặt ra phương án này và
Sở Khanh vào vai để đánh lừa Kiều. Rõ
ràng Thúy Kiều vi phạm cam kết với mục
nên không trách vào đâu được và Tú Bà đã
đánh đập Thúy Kiều tàn nhẫn: “Tú Bà tóc
thẳng đến nơi/ Hăm hăm áp điệu một hơi lại
nhà/ Hung hăng chẳng hỏi, chẳng tra/ Đang
tay vùi liễu, dập hoa toi bời/ Thịt da ai cũng
là người/ Lòng nào hồng rụng, thắm rời
chẳng đau/ Hết lời thú phục, khẩn cầu/ Uốn
lưng thịt đỏ, cắt đầu máu sa”. Thúy Kiều đã
phải đầu hàng và một lần nữa chấp nhận số
phận: “Thân lươn bao quản lấm đầu/ Chút
lòng trinh bạch từ sau xin chừa”.

Đây là lần thứ 3 Thúy Kiều thất bại, thất
bại đau đớn vì lần này nàng đã phải đầu
hàng số phận, nàng phải làm gái làng chơi
gần 10 năm trời, cho đến khi gặp được Từ
Hải, nhưng đó là chuyện về sau. Cái tên Sở
Khanh, từ tên riêng rồi trở thành danh từ
chung để chỉ loại người bất lương, hèn hạ,
không biết liêm sỉ và nhân phẩm, kẻ chuyên
lợi dụng và lừa gạt phụ nữ.

5. Thất bại trong tình yêu với Thúc Sinh

Lần thất bại ê chề, oái ăm nhất có lẽ là
trong cuộc tình với Thúc Sinh. Đây là lần
lấy chồng thứ hai của Thúy Kiều. Lần trước
với Mã Giám Sinh, nàng bị bắt buộc bán
mình chuộc cha với thân phận làm vợ lẽ.
Cuộc hôn nhân không có tình yêu, mà chỉ

có sự cưỡng đoạt của kẻ mà Thúy Kiều khinh bỉ.

Với Thúc Sinh thì khác, lần này Thúy Kiều vừa là nạn nhân nhưng cũng là nguyên nhân của lần thất bại này. Thúy Kiều yêu Thúc Sinh một cách thắm thiết nhưng mù quáng. Trong tình yêu với Thúc Sinh, Thúy Kiều trải qua quãng thời gian nhiều say đắm và nhung nhớ: “Đêm thu gió lọt song đào/ Một vầng trăng khuyết ba sao giữa trời” (một vầng trăng khuyết và ba ngôi sao chính là chữ Kỳ Tâm). Tên của Thúc Sinh như ta biết ở ngay lần Thúc Sinh gặp nàng lần đầu tiên ở thanh lâu: “Khách du bồng thấy một người/ Kỳ Tâm họ Thúc, vốn nòi thư hương”. Để rồi khi xa nhau, Thúc Sinh về quê thăm nhà, Thúy Kiều lưu luyến tiễn đưa, đó là một trong những khung cảnh chia ly mẫu mực trong văn chương cổ điển: “Người về chiếc bóng năm canh/ Kẻ đi muôn dặm một mình xa xôi/ Vầng trăng ai xẻ làm đôi/ Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường”.

Thúc Sinh rất yêu Thúy Kiều, chàng bỏ tiền ra để cưới được Thúy Kiều làm vợ. Thúc Sinh không sách vở, giáo điều, cứng nhắc như Kim Trọng, cũng không ngang tàng như Từ Hải. Thúc Sinh cơ mưu tính toán, lấy cơ xin đưa nàng đi chơi, giấu Kiều một nơi kín đáo. Sau đó thì coi như việc đã rồi, bắt Tú Bà phải cho Kiều hoàn lương (Thúc Sinh bỏ ra số tiền lớn để chuộc Thúy Kiều). Khi Thúc ông (cha của Thúc Sinh) kiện Thúy Kiều ra tòa, chính Thúc Sinh đã bênh vực Thúy Kiều ở tòa. Chàng trở thành luật sư bất đắc dĩ, tranh tụng tại tòa, nhận hết “tội lỗi” của Thúy Kiều (đây có lẽ là những gì tốt đẹp nhất trong con người của

Thúc Sinh). Sau vụ kiện, hai người sống hạnh phúc bên nhau: “Huê lan sực nức một nhà/ Càng cay đắng lại mặn mà hơn xưa”. Rồi Thúc Sinh nghe lời Thúy Kiều về thăm quê và cũng là để thanh minh, báo cho vợ là Hoạn Thư biết quan hệ giữa Thúy Kiều và Thúc Sinh. Cảnh chia tay thật bịn rịn và cảm động: “Sông Tần một dải xanh xanh/ Loi thoi bờ liễu mấy cành dương quan/ Cầm tay dài ngắn thở than/ Chia phôi ngừng chén hợp tan nghẹn lời”.

Thúy Kiều yêu Thúc Sinh thật sâu sắc, đắm thắm. Sau này khi đã là vợ Từ Hải, đường đường là mệnh phụ phu nhân, ngồi ghé quan tòa báo ân báo oán khi gặp lại Thúc Sinh (qua bao nhiêu đau đớn tủi nhục do Hoạn Thư, vợ chàng gây nên) mà Thúy Kiều vẫn dành cho Thúc Sinh những trân trọng và cảm thông, vẫn chịu ơn Thúc Sinh, không nhìn ra bản chất của sự đổ vỡ, thất bại của mình trong mối tình này: “Sâm Thương chẳng vẹn chữ tòng/ Tại ai há phải tại lòng cố nhân”.

Nghĩa là sự tan vỡ hạnh phúc của nàng là “tại ai” chứ không phải tại Thúc Sinh (cố nhân). Và rồi Thúy Kiều còn tặng anh chàng “gấm trăm cuốn, bạc nghìn cân” để “tạ lòng” để “báo ân gọi là”. Thúy Kiều đối với Thúc Sinh là như thế. Nàng yêu anh ta với tình yêu sâu sắc, thủy chung. Nhưng Thúy Kiều đã trao nhầm tình yêu đó cho một kẻ yếu đuối, bạc nhược, ích kỷ và hèn nhất là Thúc Sinh.

Thúc Sinh cũng rất yêu Thúy Kiều nhưng là tình yêu của kẻ lăm tiền nhiều của có thú đam mê xác thịt. Anh ta sẵn sàng bỏ ra rất nhiều tiền để mua vui: “Miệt mài trong cuộc truy hoan/ Càng quen thuộc nét,

càng dan díu tình/ Lạ cho cái sóng khuynh thành/ Làm cho đồ quán xiêu đình, như chơi/ Thúc Sinh quen thói bốc rời/ Trăm nghìn đồ một trận cười như không”. Việc Thúc Sinh lén lút ở với Thúy Kiều đã đến tai Hoạn Thư. Hoạn Thư đã vì ghen tức mà trả thù Thúy Kiều. Mụ đốt nhà, bắt Thúy Kiều về đánh đập, hầu hạ, hầu rượu trước mặt, bắt Thúy Kiều làm con ở rồi đẩy nàng vào chùa (tức là không cho Thúy Kiều sống cuộc sống trần tục). Trong khi Hoạn Thư hành hạ Thúy Kiều hết lần này đến lần khác, Thúc Sinh không một lần bảo vệ, bênh vực nàng. Khi ở Quan Âm Các, nơi Kiều làm thủ từ, anh ta đã chối bỏ hoàn toàn trách nhiệm của mình, lại còn tính thiệt hơn theo kiểu con buôn: “Nửa khi giông tố phũ phàng/ Thiệt riêng đây cũng lại càng cực đây”. Khi Thúy Kiều kêu van “ông chồng” giúp đỡ “liệu bài mở cửa cho ra” thì anh ta thẳng thừng từ chối: “Liệu mà xa chạy cao bay/ Ái ân ta có ngần này mà thôi”.

Ý của Thúc Sinh đã rõ, nghĩa là chắm dứt tình yêu (có ngần này), nàng đừng hy vọng, chờ đợi gì nữa. Rõ ràng tình yêu của Thúc Sinh là tình yêu xác thịt. Với người đẹp “ngiên nước, nghiêng thành” anh ta lao vào các cuộc ăn chơi hưởng lạc. Khi đã tàn cuộc chơi thì sự đam mê xác thịt ấy cũng nhạt dần. Làm gì có thứ tình cảm “ấy là tình nặng ấy là ơn sâu” như Thúy Kiều lầm tưởng. Thúy Kiều sợ hãi cuộc sống bị đẩy ai ở nhà Hoạn Thư và cũng không trông mong gì được nữa ở người tình nên nàng đã bỏ trốn khỏi nhà Hoạn Thư. Thúy Kiều đã chắm dứt mối tình với Thúc Sinh từ đây, lại thêm một lần thất bại nữa của Thúy Kiều.

6. Thất bại trong mối tình với Từ Hải

Cuộc đời đau đớn, nhục nhã ê chề của Thúy Kiều là một tiếng nấc nghẹn ngào chưa xót bất tận. Nàng đã 24 lần khóc mà chỉ có một lần cười: “Cùng nhau trông mặt cả cười/ Đan tay về chốn trướng mai tự tình”. Tiếng cười thỏa mãn tràn trề hạnh phúc của người phụ nữ cầm tay dắt chồng vào phòng hạnh phúc.

Là một người khao khát cuộc sống và hạnh phúc, Thúy Kiều lại lần nữa nỗ lực vươn lên. Sau những thất bại cay đắng, lần này từ lầu xanh của mụ Bạc Bà, trời đã cho nàng phúc phận. Nàng đã gặp Từ Hải. Lúc này Từ Hải chỉ là một người khách vô danh nơi xa xôi hẻo lánh (biên đình), nhưng chất khí khái của kẻ anh hùng đã gây ấn tượng với nàng trong lần đầu xuất hiện: “Lần đầu gió mát, trăng thanh/ Bồng đầu có khách biên đình sang chơi/ Râu hùm, hàm én, mày ngài/ Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao/ Đường đường một đấng anh hào/ Côn quyền hơn sức lược thao gồm tài”.

Thúy Kiều gặp Từ Hải lần đầu nhưng đã có tình cảm đặc biệt: “Qua chơi nghe tiếng nàng Kiều/ Tấm lòng nhi nữ cũng xiêu anh hùng/ Thiếp danh đưa đến lầu hồng/ Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa/ Từ rằng: Tâm phúc tương cờ/ Phải người trắng gió vật vờ hay sao?”. Thúy Kiều được Từ Hải yêu thương và trân trọng. Dù nàng đang phải sống trong lầu xanh nhưng Từ Hải tìm đến nàng bằng tấm lòng đầy yêu thương, cảm thông, hai người tâm đầu ý hợp: “Thưa rằng: Lượng cả bao dong/ Tấn Dương được thấy mây rồng có phen/ Rộng thương cỏ nội, hoa hèn/ Chút thân bèo bọt dám phiền mai sau/ Nghe lời vừa ý, gặt đầu/

Cười rằng: Tri kỉ trước sau mấy người”. Từ Hải cũng hứa với Thúy Kiều nhưng không như lời hứa hẹn thề thốt giả dối của bọn Tú Bà, Bạc Hạnh, Sở Khanh (“Nàng đã biết đến ta chẳng/ Bể trầm luân lấp cho bằng mới thôi”). Từ Hải chỉ hứa: “Một lời đã biết đến ta/ Muôn chung, nghìn tứ, cũng là có nhau”. Sau đó Từ Hải bỏ tiền ra chuộc Thúy Kiều: “Ngỏ lời nói với băng nhân/ Tiền trăm lại cứ nguyên ngân phát hoàn”. Thúy Kiều thoát khỏi lầu xanh và về làm vợ Từ Hải trong tâm thế: “Trai anh hùng gái thuyền quyên/ Phi nguyên sánh phượng, đẹp duyên cười rồng”.

Từ Hải với khí phách anh hùng lại ra đi vì nghiệp lớn, Thúy Kiều muốn đi với chồng để sẻ chia gian khổ, hiểm nguy nơi chiến trường nhưng Từ Hải không đồng ý: “Bằng nay bốn biển không nhà/ Theo càng thêm bận, biết là đi đâu”, Thúy Kiều đành ở lại. Trong cơn binh lửa loạn lạc, thiên hạ dất dứu nhau bỏ chạy, người xung quanh khuyên nàng hãy tạm lánh mình một nơi nhưng Thúy Kiều với tình nghĩa sâu nặng với chồng đã từ chối, quyết ở lại nơi này chờ chồng: “Nàng rằng: trước đã hẹn lời/Dẫu trong nguy hiểm dám rời ước xưa”. Chờ chồng trong hiểm nguy loạn lạc, trong xa cách, cô đơn là một hạnh phúc với nàng: “Nàng thì chiếc bóng song mai/ Đêm thâu đặng đặng, nhật cài then mây”; “Cánh hồng bay bổng tuyệt vời/ Đã mòn con mắt phương trời dăm dăm”.

Rồi Từ Hải trở về với nàng trong hào quang rạng rỡ của chiến thắng: “Còn đang dùng dằng ngăn ngõ/ Mái ngoài đã thấy bóng cờ tiếng la/ Giáp binh kéo đến quanh nhà/ Đồng thanh cùng gọi: Nào là phu nhân/ Hai bên mười vị tướng quân/ Đặt

gươm, cỡi giáp, trước sân khấu đầu”. Thúy Kiều từ cô gái lầu xanh đã bước lên thành phu nhân; từ nô tỳ, chú tiểu nay đã là mệnh phụ. Và tiếng cười rạng rỡ đầu tiên, duy nhất của đời nàng đã cất lên từ đó. Suốt trong 5 năm làm người tình, người yêu, làm vợ Từ Hải là những ngày hạnh phúc nhất của nàng. Cứ ngỡ rằng với những nỗ lực phi thường, với tấm lòng nhân ái và sự hy sinh vô bờ bến của nàng, trời đã cho nàng hạnh phúc và thành công nhưng tai hoạ lại ập đến.

Tổng đốc trọng thần Hồ Tôn Hiến “vâng chỉ đặc sai” của triều đình nhưng không đánh dẹp được Từ Hải, Hồ Tôn Hiến đã hèn hạ đánh lừa vợ chồng nàng. Thúy Kiều như mọi người bình thường vốn có điểm yếu thích danh và lợi, Hồ Tôn Hiến lợi dụng điểm yếu đó. Thúy Kiều đã trải qua bao nhiêu vực thẳm, sông sâu của cuộc đời đau khổ, càng mong ước được sống yên ổn với người thân. Hồ Tôn Hiến dùng tiền và vật chất, dùng cuộc sống phú quý an nhàn sau này để dụ dỗ Thúy Kiều khuyên Từ Hải đầu hàng: “Biết Từ là đáng anh hùng/ Biết nàng cũng dự quân trung luận bàn/ Đóng quân, làm chức chiêu an/ Ngọc, vàng, gấm, vóc, sai quan thuyết hàng/ Lại riêng một lễ với nàng/ Hai tên thể nữ, ngọc vàng nghìn cân”. Thúy Kiều đã xiêu lòng và làm theo đúng những gì mà Hồ Tôn Hiến đã bày sẵn. Thế là cơ đồ “Triều đình riêng một góc trời/ Gồm hai văn võ rạch đôi sơn hà” mà Từ Hải đã gây dựng phút chốc tan tành. Từ Hải chết, nàng bị Hồ Tôn Hiến làm nhục, sau đó gán cho người thổ quan. Thúy Kiều nhảy xuống sông Tiền Đường tự tử. Thúy Kiều lại thất bại lần nữa, song đây là lần thất bại nặng nề, thảm hại nhất của Thúy Kiều.

Không chỉ là hành động chấm dứt cuộc đời (nhưng không thành) của Thuý Kiều, mà hơn thế nữa nàng vĩnh viễn mất Từ Hải, rồi mang tiếng “giết chồng mà lại lấy chồng”. Nàng mang tiếng tham danh lợi thành ra hại sinh mạng và cơ đồ mà chồng đã gây dựng, lần này Thuý Kiều đã đánh mất người chồng, người yêu và người tình xứng đáng nhất của mình.

7. Kết luận

Cuộc đời oan khuất và cay đắng của Thuý Kiều kéo dài trong suốt 15 năm. Từ cơn gia biến, nàng đã bị xã hội thổi nát xô đẩy vào hoạn nạn, cay đắng, nhục nhã. Trong thời gian 15 năm lưu lạc, Thuý Kiều gặp hết thất bại này đến thất bại khác. Trong cuộc đấu tranh với cái xấu, cái ác (Mã Giám Sinh, Bạc Bà, Bạc Hạnh, Hoạn Thư, Sở Khanh...) Thuý Kiều đã trải qua với bao hoạn nạn, đau đớn, nhục nhã, ê chề. Trong tình yêu, Thuý Kiều cũng thất bại. Thuý Kiều có nhiều mối tình trong cuộc đời, nhưng lần nào nàng cũng gặp thất bại. Kim Trọng thì giáo điều, không dứt khoát; Thúc Sinh yêu nàng chỉ vì đam mê xác thịt, một kẻ hèn nhát và ích kỷ; Từ Hải là người đem đến cho nàng nhiều hạnh phúc nhất nhưng cuối cùng sự nhẹ dạ cả tin của Thuý Kiều đã đập đổ tất cả. Suốt quãng đời lưu lạc, nàng đã đấu tranh, vùng vẫy nỗ lực để thoát khỏi nghịch cảnh, nhưng Thuý Kiều chỉ gặp toàn thất bại cay đắng... Những thất bại trong cuộc đời của các nhân vật trong *Truyện Kiều* nói chung và nhân vật Thuý Kiều nói riêng đã nói lên thân phận của con người

trong xã hội, đây chính là tín hiệu của chủ nghĩa hiện đại trong văn học.

Chú thích

² Các câu thơ trong bài viết được chúng tôi dẫn từ văn bản *Truyện Kiều* do Bùi Kỳ và Trần Trọng Kim hiệu khảo [4].

Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Duy Anh (2000), *Từ điển Truyện Kiều*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
- [2] Đào Duy Anh (2013), *Truyện Kiều trong văn hoá Việt Nam*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
- [3] Lê Đình Cúc (2018), *Truyện Kiều - thân phận con người và những tín hiệu của văn học hiện đại*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Du (2018) (Bùi Kỳ và Trần Trọng Kim hiệu khảo), *Truyện Thuý Kiều*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thạch Giang, Trương Chính (2001), *Nguyễn Du, Cuộc đời và tác phẩm*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
- [6] Nguyễn Xuân Lam (2009), *Nghiên cứu Truyện Kiều những năm đầu thế kỷ XXI*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [7] Lê Thị Lan (2007), “Quan niệm của Nguyễn Du về con người và thân phận con người”, *Tạp chí Triết học*, số 9.
- [8] Lê Xuân Lít (2005), *200 năm nghiên cứu và bình luận Truyện Kiều*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [9] Phan Ngọc (2001), *Tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
- [10] Trần Đình Sử (2018), *Thi pháp Truyện Kiều*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

